

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2024/DS-ST

Ngày: 20 - 6 - 2024

*V/v Tranh chấp hợp đồng mua
bán tài sản và vay tài sản*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

2. Bà Nguyễn Huỳnh Hoa.

*- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã
Vĩnh Châu.*

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 04/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2024 về “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản và vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2024/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 61/2024/QĐST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn: Bà Ong Thị L , sinh năm 1960 (có mặt).*

Địa chỉ: Số nhà 146 ấp Gi , xã H , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

** Bị đơn: Ông Phạm Văn D , sinh năm 1965 (vắng mặt).*

Địa chỉ: ấp C , xã H , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20/12/2023 và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn Ong Thị L trình bày:

Vào năm 2008 – 2009, bà Ong Thị L có bán thức ăn nuôi tôm sú cho ông Phạm Văn D . Việc mua bán hai bên chỉ thỏa thuận bằng lời nói, không có làm giấy tờ gì, hai bên thỏa thuận bà L bán thức ăn nuôi tôm cho ông D đến vụ thu hoạch, ông D phải thanh toán dứt điểm số nợ mua thức ăn cho bà L . Tuy nhiên, đến cuối vụ ông D vẫn không thanh toán, sau đó hai bên có cộng sổ, ông D còn nợ của bà L là 68.800.000đ (sáu mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng) và có ký nhận; ông D hứa hẹn thanh toán nhưng không thực hiện mặc dù bà L đã nhiều lần yêu cầu ông D thanh toán nợ.

Ngoài ra, bà L còn cho ông D vay số tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng) vẫn chưa thanh toán cho bà L.

Nay, bà Ong Thị L yêu cầu Tòa án giải quyết như sau: ông Phạm Văn D phải trả cho bà L toàn bộ số nợ mua thức ăn còn thiếu là 68.800.000đ (sáu mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng) và tiền vay là 3.000.000đ (ba triệu đồng); tổng cộng là 71.800.000đ (bảy mươi một triệu tám trăm nghìn đồng).

Đối với bị đơn ông Phạm Văn D : Dù được tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, tại Thông báo thể hiện đầy đủ những tình tiết, sự kiện, tài liệu, yêu cầu khởi kiện của bà L nhưng ông D không phản đối, không có văn bản trình bày ý kiến và nguyện vọng của mình. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án có tiến hành triệu tập các đương sự, ông D cũng vắng mặt không có lý do trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tòa án đã thông báo kết quả phiên họp trên cho các đương sự được biết và đưa vụ án ra xét xử. Phiên tòa ngày 20/5/2024, ông D vẫn vắng mặt và không giao nộp tài liệu, chứng cứ gì nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa, tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Về tố tụng: Bị đơn Phạm Văn D cư trú tại ấp C , xã H , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Bị đơn ông Phạm Văn D đã được triệu tập hợp lệ hai lần tham gia phiên tòa, đều vắng mặt không có lý do nên phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt của mình. Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật và Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án vắng mặt ông Phạm Văn D .

[2] Về nội dung giải quyết:

[2.1] Đối với tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản: Hai bên đã thực hiện việc mua bán tài sản như đã thỏa thuận, thể hiện theo lời trình bày của nguyên đơn, chữ ký xác nhận nợ vào ngày 02/4/2021 của ông Phạm Văn D và sự không phản đối của bị đơn. Cụ thể là vào ngày 02/4/2021, ông D đã ký xác nhận nợ thức ăn nuôi Tôm của bà Ong Thị L là 68.800.000đ (sáu mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng) đối chiếu với các quy định pháp luật, đối chiếu với văn bản ký nhận nợ và không có ý kiến phản đối của ông D . Từ các căn cứ nêu trên, đối chiếu với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự, có cơ sở khách quan để kết luận việc giao dịch dân sự giữa các bên đối với việc mua bán thức ăn nuôi Tôm và bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền 68.800.000đ (sáu mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng) là có căn cứ. Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nêu trên cho nguyên đơn là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.2] Đối với tiền vay: Theo lời trình bày của nguyên đơn và tại văn bản ký nhận nợ của ông D vào ngày 02/4/2021 ông D còn nợ của bà L 3.000.000đ (ba triệu đồng) thể hiện theo lời trình bày của nguyên đơn, chữ ký xác nhận nợ vào ngày 02/4/2021 của ông Phạm Văn D và sự không phản đối của bị đơn. Từ các căn cứ nêu trên, đối chiếu với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự, có cơ sở khách quan để kết luận việc giao dịch dân sự giữa các bên đối với với số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) là hợp đồng vay không kỳ hạn và không có lãi. Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nêu trên cho nguyên đơn là có căn cứ nên được chấp nhận.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bà L có đơn yêu cầu thi hành án, ông D còn phải trả lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

[4] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, ông Phạm Văn D phải chịu án phí có giá ngạch tương ứng với nghĩa vụ thanh toán quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92, khoản 1 và khoản 2 Điều 143, khoản 1 Điều 144, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 430, Điều 440, khoản 1 Điều 469, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Thị L đối với bị đơn ông Phạm Văn D , về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản và vay tài sản”.

Buộc ông Phạm Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho bà Ông Thị L số tiền nợ mua thức ăn là 68.800.000đ (sáu mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng) và tiền vay là 3.000.000đ (ba triệu đồng); tổng cộng là 71.800.000đ (bảy mươi một triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bà L có đơn yêu cầu thi hành án, ông Phạm Văn D phải trả lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Văn D phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.590.000đ (ba triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng).

Do nguyên đơn là người cao tuổi có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định, nên không phải xử lý.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án; bị đơn ông Phạm Văn D có quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh ST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hiếu